

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Lâm Đồng
khóa VIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Lâm Đồng khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh Lâm Đồng lần thứ VIII; Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh quyết định Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối khóa VIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, như sau:

Chương I

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Lâm Đồng (*gọi tắt là Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối*) là cơ quan kiểm tra, giám sát chuyên trách của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh Lâm Đồng (*gọi tắt là Đảng ủy Khối*), thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng; tham mưu giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng bộ Khối.

1. Quyết định phương hướng, nhiệm vụ, chương trình công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hàng năm của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối; tham mưu Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng hàng năm, nhiệm kỳ; tổng kết việc thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối và báo cáo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. Triệu tập và chỉ đạo hội nghị cán bộ kiểm tra trong Đảng bộ Khối; chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức tuyên truyền, phổ biến thực hiện quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Thực hiện các nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng:

2.1. Kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ cấp ủy viên. Trường hợp đảng viên có dấu hiệu vi phạm là cấp ủy viên cùng cấp, đồng thời là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối báo cáo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét, chủ trì và phối hợp tiến hành kiểm tra.

2.2. Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.3. Giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên (*kể cả Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý*) về việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối.

2.4. Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý.

2.5. Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng theo thẩm quyền.

2.6. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng đối với cấp ủy và Ủy ban kiểm tra cấp dưới. Kiểm tra tài chính đối với Cơ quan Đảng ủy Khối, cấp ủy cấp dưới.

2.7. Quyết định kỷ luật tổ chức đảng (*khi kiểm tra cách cấp*), đảng viên theo thẩm quyền.

2.8. Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng, sinh hoạt cấp ủy của cấp ủy viên cấp dưới theo thẩm quyền.

2.9. Quyết định hủy bỏ theo thẩm quyền hoặc yêu cầu, kiến nghị tổ chức đảng, cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thu hồi các văn bản trái quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước.

3. Tham mưu giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối:

3.1. Tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

3.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và những giải pháp nhằm giữ vững các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng, chủ động phòng ngừa vi phạm kỷ luật của tổ chức đảng và đảng viên.

3.3. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng, các Ban của Đảng ủy Khối tham mưu, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát

tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng (theo quy định tại Điều 30 Điều lệ Đảng).

3.4. Báo cáo các vụ kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

3.5. Tổ chức triển khai và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan thực hiện các nghị quyết, quy định, kết luận, thông báo, quyết định Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng.

3.6. Chỉ đạo, tổ chức sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng hàng năm, nhiệm kỳ.

3.7. Một số vấn đề liên quan đến công tác cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý.

3.8. Phối hợp với Văn phòng, Ban Xây dựng Tổ chức cơ sở đảng Đảng ủy Khối và các cơ quan có liên quan giúp Ban Chấp hành Đảng bộ Khối giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy Khối.

4. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát do Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối giao.

5. Kiểm tra, xử lý kịp thời các tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm trong các vụ việc, vụ án tham nhũng thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý theo thẩm quyền.

6. Kiểm tra, giám sát việc kê khai, công khai tài sản và thu nhập của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý.

7. Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, được yêu cầu tổ chức đảng và đảng viên báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu; yêu cầu các tổ chức đảng có liên quan phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát. Được yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên xem xét lại quyết định hoặc việc làm có dấu hiệu vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

8. Đề nghị Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối hoặc yêu cầu tổ chức và cá nhân có thẩm quyền thi hành kỷ luật, thay đổi hình thức kỷ luật về đảng, chính quyền, đoàn thể đối với đảng viên.

9. Xây dựng, ban hành văn bản theo thẩm quyền và trình Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối ban hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận, quyết định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

10. Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới và đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

11. Cử thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, chuyên viên cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối dự các cuộc họp của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, chi bộ và cơ quan, đơn vị thuộc Đảng bộ Khối để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

12. Căn cứ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế được duyệt và hướng dẫn của cấp trên; Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quyết định những vấn đề về tổ chức cán bộ, quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối; phối hợp với Ban Xây dựng Tổ chức cơ sở đảng Đảng ủy Khối hướng dẫn công tác nhân sự của Ủy ban kiểm tra cấp dưới.

13. Hàng năm và cuối nhiệm kỳ hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cơ sở trong Đảng bộ Khối.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ủy Ban Kiểm tra Đảng ủy Khối

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Phụ trách, tham gia phụ trách, chịu trách nhiệm về hoạt động của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, hoạt động công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng của các tổ chức đảng trực thuộc được phân công.

2. Tham gia xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối; trực tiếp triển khai thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phân công; làm trưởng đoàn hoặc phó trưởng đoàn kiểm tra, giám sát, tổ công tác do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối thành lập; tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát, tổ công tác do Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thành lập, hoặc theo yêu cầu, trung tập của cấp trên.

3. Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong Đảng bộ Khối; chủ động nắm tình hình, phát hiện, đề xuất biện pháp giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi phụ trách; theo dõi tình hình chấp hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy Khối, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

4. Tham dự đầy đủ các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối; thảo luận, biểu quyết và cùng chịu trách nhiệm tập thể trước Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối về các quyết định của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

5. Các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối không phải là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối được dự các hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối (*trừ những hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối họp riêng*). Được dự các cuộc họp của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối khi được triệu tập; dự các cuộc họp, hội nghị có liên quan của cấp ủy, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc (*khi được mời hoặc khi thấy cần thiết*).

6. Giữ mối liên hệ với cấp ủy, ủy ban kiểm tra, các tổ chức cơ sở đảng trong phạm vi phụ trách. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối và các tổ chức, cá nhân liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

7. Được cung cấp thông tin theo quy định. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

8. Thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình. Gương mẫu, liêm chính, trong sạch, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên nghiệp và trách nhiệm; thường xuyên rèn luyện, nâng cao trình độ mọi mặt về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực hoạt động thực tiễn; không suy thoái, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực dưới mọi hình thức và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, mưu lợi cá nhân.

9. Thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối khi có quyết định nghỉ công tác để nghỉ hưu, hoặc chuyển công tác đến cơ quan khác, không cơ cấu chức danh tham gia Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối thì thôi tham gia Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối đương nhiệm và được báo cáo với Ban Chấp hành Đảng bộ Khối tại phiên họp gần nhất.

10. Các Ủy viên kiêm chức có trách nhiệm, quyền hạn như Ủy viên chuyên trách, tham gia lãnh đạo tập thể đối với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, theo dõi lĩnh vực đang công tác, thực hiện những nhiệm vụ cụ thể do Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối phân công, trực tiếp phản ánh, đề xuất trong các cuộc họp định kỳ của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, những việc phát sinh của tổ chức đảng, đảng viên cần xem xét, giải quyết.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối

1.1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối quy định tại Điều 2 Quy chế này.

1.2. Thường xuyên giữ mối liên hệ công tác và chịu trách nhiệm trước Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về toàn bộ hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

1.3. Chỉ đạo, giải quyết công việc thường xuyên của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối; chủ trì các cuộc họp của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối. Chỉ đạo chuẩn bị các nội dung trình Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tại các kỳ họp; đề xuất những nội dung, chương trình, những vấn đề cần thảo luận giải quyết trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra

Đảng ủy Khối. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các kết luận, quyết định của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối và các kết luận, quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng *(khi được giao)*; triển khai thực hiện nhiệm vụ do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối giao.

1.4. Chỉ đạo, quyết định thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát, xem xét thi hành kỷ luật, giải quyết tố cáo, tố công tác của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối; chỉ đạo, chủ trì một số cuộc kiểm tra, giám sát hoặc thẩm tra, xác minh những trường hợp tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý của các đơn vị trong Đảng bộ Khối và các thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối khi có dấu hiệu vi phạm, bị tố cáo, hoặc khiếu nại kỷ luật đảng; được ủy quyền nghe và báo cáo đầy đủ ý kiến trình bày của tổ chức đảng hoặc đảng viên bị thi hành kỷ luật thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối *(trừ đảng viên vi phạm là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)*. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung và tổ chức thực hiện công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

1.5. Trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị nhân sự thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, giới thiệu để Ban Chấp hành Đảng bộ Khối bầu theo nhiệm kỳ và bổ sung khi cần. Trực tiếp chỉ đạo, tham mưu việc xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối. Tham gia ý kiến về công tác nhân sự *(bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, giới thiệu ứng cử...)* đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý, nhân sự Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cơ sở trực thuộc và các trường hợp nhân sự khác thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cho ý kiến khi được yêu cầu.

1.6. Thay mặt Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ký các văn bản của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối. Kiểm tra, đôn đốc các thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được phân công. Tham gia ý kiến về khen thưởng bậc cao đối với tập thể, cá nhân; các báo cáo, đề án của các cơ quan, đơn vị, đoàn thể khi được yêu cầu.

1.7. Được Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối ủy quyền ký một số văn bản trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng *(trừ các quyết định liên quan đến các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)*; chủ trì chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch, báo cáo về kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng trình Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối.

1.8. Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, tổng kết năm hoặc khi có yêu cầu, đột xuất báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, kết quả kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối. Cuối nhiệm kỳ hoặc theo yêu cầu, đột xuất, báo cáo kết quả công tác trước Ban Chấp hành Đảng bộ Khối.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối

2.1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối quy định tại Điều 2 Quy chế này.

2.2. Chủ trì, phụ trách, chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về một số hoạt động của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng của tổ chức đảng, Ủy ban kiểm tra cấp dưới được phân công phụ trách.

2.3. Tham mưu, giúp Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối giải quyết công việc hàng ngày của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, tổ chức triển khai thực hiện chương trình công tác, quy chế, quy định của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối.

2.4. Ký các văn bản theo sự phân công của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối và khi được Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ủy quyền. Chủ trì các cuộc họp và thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối ủy nhiệm.

Chương II

NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 4. Nguyên tắc làm việc

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối làm việc dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, sự chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; chấp hành nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận, quyết định của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Trường hợp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối có ý kiến khác với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối chấp hành kết luận, quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, đồng thời báo cáo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối chịu sự kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; có trách nhiệm trả lời các Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, trách nhiệm được giao.

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối làm việc theo chương trình công tác, họp thường kỳ mỗi quý 02 lần, họp đột xuất khi cần thiết. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối họp mỗi tháng ít nhất 01 lần.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối thực hiện chế độ báo cáo theo quy định:

2.1. Hàng năm, cuối nhiệm kỳ hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ Khối, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng bộ, về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối và Ủy ban kiểm tra cấp dưới trong Đảng bộ Khối.

2.2. Hàng tháng, quý, 06 tháng, hoặc khi có yêu cầu, đột xuất, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng bộ Khối.

3. Báo cáo đầy đủ những ý kiến của tổ chức đảng và đảng viên về vấn đề có liên quan, kể cả những ý kiến khác với ý kiến của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối đề Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối xem xét, quyết định.

4. Các quyết định, kết luận, thông báo của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng phải được thông báo công khai bằng hình thức thích hợp đến tổ chức đảng và đảng viên có liên quan.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Với các cơ quan, đơn vị có liên quan về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng (thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử ...)

1. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc nắm thông tin, phát hiện những dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý và những vụ việc liên quan đến cán bộ là đảng viên bị tố cáo, vi phạm kỷ luật để xem xét giải quyết tố cáo, xử lý kỷ luật đảng theo thẩm quyền. Các cơ quan chức năng trong quá trình thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án, vụ việc, nếu phát hiện vi phạm liên quan đến cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý thì kịp thời chuyển thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối để kiểm tra, xử lý theo quy định của Đảng.

2. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, nếu phát hiện vi phạm có dấu hiệu tội phạm thì Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối kịp thời chuyển hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì, phối hợp với các tổ chức đảng và cơ quan có liên quan trong việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đôn đốc thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý bị tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Trường hợp có ý kiến khác nhau, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối và tổ chức đảng liên quan báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 7. Với các Ban tham mưu của Đảng ủy Khối

1. Phối hợp với các Ban của Đảng ủy Khối tham mưu, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định và những nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối giao về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng.

2. Tham gia ý kiến với các Ban của Đảng ủy Khối trong việc giúp Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Khối chuẩn bị và chuẩn y nhân sự cấp ủy, Ủy ban kiểm tra đảng ủy trực thuộc Đảng ủy Khối; trong việc đánh giá, bố trí, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm, quy hoạch, điều động, luân chuyển đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý; cho ý kiến về khen thưởng bậc cao đối với tập thể, cá nhân theo quy định.

Điều 8. Với các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Khối

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối.

2. Chủ trì, phối hợp với các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Khối trong việc giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý. Chỉ đạo hoặc trực tiếp kiểm tra khi thấy cần thiết đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện cấp ủy cấp dưới quản lý khi có dấu hiệu vi phạm. Trường hợp có ý kiến khác nhau, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối và cấp ủy liên quan báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định.

3. Các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Khối khi chuẩn bị nhân sự đề bầu Ủy ban kiểm tra và bầu, thay đổi chủ nhiệm phải trao đổi với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối để báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định; trao đổi thống nhất với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối khi thay đổi các thành viên của Ủy ban kiểm tra cấp mình.

4. Các nghị quyết, quyết định, kết luận, báo cáo thường kỳ và đột xuất của các cấp ủy trực thuộc Đảng ủy Khối khi gửi Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, thì đồng thời gửi cho Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối. Các cuộc họp, hội nghị thường kỳ hoặc bất thường của Đảng ủy, Ban thường vụ Đảng ủy, Chi ủy, chi bộ trực thuộc Đảng bộ Khối phải thông báo để Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối biết, nếu cần Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối cử thành viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tham dự.

Điều 9. Với Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cấp dưới

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Ủy ban kiểm tra cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chỉ đạo Ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối về việc chuẩn bị nhân sự Ủy ban kiểm tra; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kiểm tra trong Đảng bộ Khối; chủ trì hoặc phối hợp với Ủy ban kiểm tra cấp dưới về thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban kiểm tra cấp dưới sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Ủy ban kiểm tra cấp dưới chấp hành sự lãnh đạo của cấp ủy cùng cấp và sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; phát hiện, đề xuất những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng để báo cáo với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối hoặc cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10.

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ Khối có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo; các tổ chức đảng có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Quy chế này.

3. Cuối nhiệm kỳ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối báo cáo kết quả thực hiện quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối với Ban Chấp hành Đảng bộ Khối.

4. Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy Khối căn cứ các Quy định của Đảng, Quy chế làm việc của cấp ủy cấp mình và Quy chế này để xây dựng hoặc bổ sung quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra cấp mình cho phù hợp và thực hiện đảm bảo.

Điều 11. Quy chế này thay thế Quy chế số 02-QC/ĐUK, ngày 30/9/2020 của Đảng ủy Khối về Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Lâm Đồng khoá VIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Nơi nhận:

- BTV Tỉnh ủy,
- UBKT Tỉnh ủy,
- Các đ/c ĐUV, UV UBKT ĐUK,
- Các Ban ĐUK,
- Các TCCSĐ trực thuộc,
- UBKT Đảng ủy trực thuộc,
- Lưu VP, UBKT ĐUK.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**

Phạm Thanh Quan